TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH T

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2018/HSST
Ngày 29 tháng 6 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÊ THỊ DUYÊN

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông LÊ CÔNG QUYỀN

2/ Ông VÕ QUANG TRUYỀN

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà LÊ THỊ HOÀNG YẾN - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh T tham gia phiên tòa: Bà TRẦN THỊ NGỌC NGA - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018, tại Trung tâm văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng xã Hiệp Tân, huyện H, tỉnh T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2018/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **VƯƠNG VŨ T (Hiếu)**, sinh ngày 09/11/1989 tại tỉnh T.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Số nhà 56/8^{B}, ấp Long Mỹ, xã Long Thành Bắc, huyện H, tỉnh T; nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao Đài; giới tính: Nam, con ông Vương Văn Ngọc, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Phượng, sinh năm 1964; vợ Trần Thị Kim Ngân, sinh năm 1989; có 02 người con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2016; tiền án: không có; tiền sự: Ngày 17/12/2017 bị Công an xã Long Thành Trung, huyện H, tỉnh T xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số: 181/QĐ-XPVPHC, đã nộp phạt ngày 18/12/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/3/2018, chuyển sang tạm giam từ ngày 15/3/2018 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:* Anh **Hồ Minh Hòa**, sinh năm 1993; địa chỉ: Số nhà 19/6^{C}, Khu phố 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 20 phút ngày 09/3/2018, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện H, tỉnh T phối hợp với Công an thị trấn H, huyện H bắt quả tang Vương Vũ T đang bán cho Hồ Minh Hòa một bịch ma túy giá 200.000 đồng tại Hẻm số 12 đường Hùng Vương thuộc Khu phố 4, thị trấn H. Thu giữ trên người của Hòa một bịch nylon được hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu M. Thu giữ của T tiền Việt Nam 200.000 đồng và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S8+.

Vương Vũ T là người nghiện ma túy, để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, T liên hệ mua ma túy đá của người tên Minh (không rõ họ tên và địa chỉ), mỗi lần mua 300.000 đồng đem về chia ra thành nhiều bịch nhỏ để sử dụng và bán cho người khác. Tính đến ngày bị bắt, T đã bán ma túy cho Hồ Minh Hòa, sinh năm 1993, ngụ tại số nhà 19/6C, Khu phố 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh T 02 lần cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 09/02/2018 T bán cho Hòa một bịch ma túy giá 200.000 đồng;

Lần 2: Ngày 09/3/2018 T bán cho Hòa một bịch ma túy với giá 200.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số: 166/KL-KTHS ngày 10/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) bịch nylon hàn kín (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamin, T lượng 0,0786 gam, đã sử dụng hết trong công tác giám định.

Công an huyện H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hồ Minh Hòa về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đối với người tên Minh bán ma túy cho T do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên chưa làm việc được, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 30/CT-VKSND-HT ngày 28 tháng 5 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh T đã truy tố bị cáo Vương Vũ T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh T trong phần tranh luận đã giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Vương Vũ T về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy",* đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Vương Vũ T mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo vì không có khả năng thi hành.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S8+, và 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam.

** Lời nói sau cùng:* Bị cáo đã ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về gia đình lo cho vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Vương Vũ T là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng và tiền để tiêu xài nên bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho người nghiện khác. Bị cáo T mua ma túy của người tên Minh không biết địa chỉ, mỗi lần mua số tiền 300.000 đồng đem về sử dụng và chia ra thành nhiều tép nhỏ để bán lại cho các con nghiện với giá 200.000 đồng một tép. Cụ thể bị cáo T bán trái phép chất ma túy cho Hồ Minh Hòa 02 lần được 02 tép chất ma túy với số tiền 400.000 đồng.

[3] Bị cáo T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đạt độ tuổi theo luật định, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, thấy rõ hậu quả của hành vi mua bán chất ma túy mà vẫn thực hiện và thực hiện nhiều lần nhằm mục đích thu lợi nhuận bất hợp pháp. Do đó, hành vi của bị cáo Vương Vũ T có đủ yếu tố cấu thành tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh T truy tố bị cáo T với tình tiết phạm tội nhiều lần theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến độc quyền quản lý chất gây nghiện của nhà nước. Bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Việc sử dụng chất ma túy là nguy hiểm sẽ dẫn đến việc lây nhiễm HIV và là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, trừng trị, nhằm giáo dục ý thức pháp luật để sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Do bị cáo T không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung.

* Xử lý vật chứng: Xét thấy điện thoại di động và số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo T có liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vương Vũ T (Hiếu) phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Vương Vũ T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09/3/2018.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động màu đen, màn hình bị nứt, phía sau nắp ốp lưng có ghi chữ Samsung Galaxy S8+, DEC098476327102529950, đã qua sử dụng, không kiểm tra số IMEI và 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các điểm a, c khoản 1 Điều 23; điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Vương Vũ T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh T để xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T;
- Sở Tư pháp tỉnh T;
- VKSND tỉnh T;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THA DS huyện H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu trữ VP (D).